

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 07 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA X KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3), với số vốn 87.917 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021: 33.222 triệu đồng (*Đính kèm Phụ lục I*).

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương: 52.750 triệu đồng (*Đính kèm Phụ lục II*). Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết vốn chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2022.

3. Bổ sung Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng): 1.945 triệu đồng (*Đính kèm Phụ lục III*).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 07 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 9 năm 2021. / *BZ*

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP. HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT: HĐND, UBND cấp huyện;
- Ban TT.UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT *VT*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

Trần Văn Huyền



Phụ lục I

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN KÉO DÀI NĂM 2020 SANG NĂM 2021

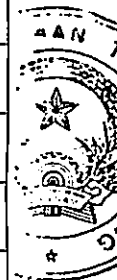
(Kèm theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021							Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung					Giảm	Tăng	Ghi chú
		Chia theo nguồn vốn							Chia theo nguồn vốn							
		Tổng	Ngân sách địa phương		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Tổng	Ngân sách địa phương		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019			
			Cân đối ngân sách						Cân đối ngân sách							
Trong CDNS	Xổ số kiến thiết		Trong CDNS	Xổ số kiến thiết												
TỔNG CỘNG		130.650	53.229	15.729	3.073	26.809	31.810	130.650	53.229	15.729	3.073	26.809	31.810	33.222	33.222	
A	CẤP TỈNH QUẢN LÝ	122.862	52.535	15.064	3.073	26.809	25.381	118.587	52.535	15.789	3.073	26.809	25.381	29.134	24.859	
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh	30.983	9.340	1.500	-	20.143	-	23.888	5.845	-	-	18.043	-	8.995	1.900	
1	Nâng cấp mở rộng tuyến nối Cầu Thơ - Hậu Giang (Quốc lộ 61C)	1.850	1.850					355	355					1.495		
2	Kè chống sạt lở kênh xáng Xá No giai đoạn 3	1.000		1.000										1.000		
3	Hệ thống công ngăn mặn nam kênh Xá No giai đoạn 2	500		500										500		
4	Đường Tây Sông Hậu (đoạn từ đường Trần Ngọc Quê đến đường 3 Tháng 2), thành phố Vị Thanh	20.143				20.143		16.143				16.143		4.000		
5	Mở rộng đường tránh thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ	7.490	7.490					5.490	5.490					2.000		
6	Đường tỉnh 930 (Long Mỹ - KNN ứng dụng CN cao)	-						935				935			935	Tắt toán tài khoản
7	Đường 19/8, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	-						54				54			54	Tắt toán tài khoản
8	Đường số 1 thuộc khu đô thị Nguyễn Huệ, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy	-						87				87			87	Tắt toán tài khoản
9	Đường ô tô vòng trung tâm xã Tân Thuận, Tân Hòa, Vị Bình, huyện Châu thành A và huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	-						44				44			44	Tắt toán tài khoản
10	Liên trạm Bảo vệ thực vật, Khuyến nông - Khuyến ngư, Thủy y và Thủy lợi huyện Châu Thành A	-						193				193			193	Tắt toán tài khoản
11	Công Hậu Giang 3, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	-						587				587			587	Tắt toán tài khoản



STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021					Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung					Giảm	Tăng	Ghi chú	
		Chia theo nguồn vốn					Chia theo nguồn vốn								
		Tổng	Ngân sách địa phương				Tổng	Ngân sách địa phương							
			Cân đối ngân sách		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CBNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019		Thu vượt XSKT năm 2019	Cân đối ngân sách		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CBNS				Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019
Trong CBNS	Xổ số kiến thiết		Trong CBNS	Xổ số kiến thiết											
11	Nhà tang lễ tỉnh Hậu Giang và một số hạng mục chức năng khác	-	-	-	-	-	-	-	621	113	1.838	-	2.572		
VI	Sở Giáo dục và Đào tạo	26.281	-	900	-	-	25.381	24.000	-	457	-	23.543	2.409	128	
1	Trường Trung học phổ thông Hòa An	45	-	45	-	-	-	103	-	103	-	-	-	58	
2	Trường Trung học phổ thông Châu Thành A	413	-	413	-	-	-	189	-	189	-	-	224		
3	Nâng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh	72	-	72	-	-	-	2	-	2	-	-	70		
4	Nâng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Ngã Sáu	53	-	53	-	-	-	24	-	24	-	-	29		
5	Nâng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông cái Tắc	47	-	47	-	-	-	17	-	17	-	-	30		
6	Nâng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Phú Hữu	21	-	21	-	-	-	12	-	12	-	-	9		
7	Nâng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Tân Long	75	-	75	-	-	-	16	-	16	-	-	59		
8	Nâng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Vĩnh Tường	174	-	174	-	-	-	24	-	24	-	-	150		
9	Đầu tư hệ thống lọc nước uống cho các trường trên địa bàn tỉnh	25.381	-	-	-	-	25.381	23.543	-	-	23.543	1.838	-		
10	Nâng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Cây Dương	-	-	-	-	-	-	40	-	40	-	-	40		
11	Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, thị xã Tân Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Hạng mục: Xây dựng mới 10 phòng học	-	-	-	-	-	-	3	-	3	-	-	3	Tất toán tài khoản	
12	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;	-	-	-	-	-	-	20	-	20	-	-	20	Tất toán tài khoản	
13	Trường phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà học 03 tầng, khu hiệu bộ, ký túc xá, nhà thi đấu đa năng.	-	-	-	-	-	-	7	-	7	-	-	7	Tất toán tài khoản	
VII	Sở Thông tin và Truyền thông	3.105	-	3.105	-	-	-	893	-	893	-	-	2.212	-	
1	Dự án đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025	3.105	-	3.105	-	-	-	893	-	893	-	-	2.212		
VIII	Công an tỉnh	153	153	-	-	-	-	13.581	11.526	-	-	2.055	16	13.444	



STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021		Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung	
		Chi trả theo nguồn vốn	Ngân sách địa phương	Chi trả theo nguồn vốn	Ngân sách địa phương
	Tổng	Trong đó: CBNS	Số tiền chi	Trong đó: CBNS	Số tiền chi
Chi chủ	Tổng	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019
Chi chủ	Tổng	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019	Thu vựt XSKT năm 2019
1	Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và Cảnh sát 113, Hưng mục: Trộn biển ấp và đường dây trung	30	30	25	25
2	Công an xã Long Phú	23	23	12	12
3	Công an xã Vĩnh Viễn A	100	100	116	116
4	Cơ sở làm việc Công an thành phố Ngự Bội thuộc Công an tỉnh Hậu Giang (Chi phí bồi dưỡng, nhà ở và tái định cư)	-	-	13.428	11.373
IX	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	2.790	1.503	2.307	1.503
1	Trung tâm Trung đoàn 114	26	-	23	23
2	Ban CQHSA xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, Hậu Giang	1	-	-	-
3	Ban CQHSA xã Phụng Bình, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang	4	-	1	1
4	Ban CQHSA TT Bàu Ngạn, huyện Châu Thành A, Hậu Giang	2	-	1	1
5	Ban CQHSA xã Tân Phú, huyện Châu Thành, Hậu Giang	34	-	-	-
6	Ban CQHSA xã Phú Tân, huyện Châu Thành, Hậu Giang	-	-	12	12
7	Ban CQHSA xã Phú Hậu, huyện Châu Thành, Hậu Giang	4	-	1	1
8	Ban CQHSA xã Đông Phước, huyện Châu Thành, Hậu Giang	10	-	9	9
9	Nhà ăn Thủy tạ	76	-	1	1
10	Nhà làm việc cán bộ khu A Ban CHQS Phụng Hiệp	27	-	20	20
11	Sua chữa Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn	82	-	47	47
12	Đại đội Trinh sát	56	-	-	-
13	Ban chỉ huy quân sự huyện Long Mỹ, Hưng mục: Giải phóng mặt bằng	133	133	-	-
14	Ban CHQS Phường Thuận An	152	152	14	14
		138	138		
		56	56		
		35	35		
		7	7		
		75	75		
		1	1		
		3	3		
12	Tất toán tài khoản				
		34	34		
		1	1		
		3	3		
		1	1		
		3	3		
		1.702	1.702		
		1.219	1.219		
		13.428	13.428		
		TQNS 13.428	TQNS 13.428		
		16	16		
		11	11		
		5	5		

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021					Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung					Giảm	Tăng	Ghi chú
		Chia theo nguồn vốn					Chia theo nguồn vốn							
		Tổng	Ngân sách địa phương				Tổng	Ngân sách địa phương						
			Cân đối ngân sách		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019		Thu vượt XSKT năm 2019	Cân đối ngân sách		Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS			
Trong CDNS	Xổ số kiến thiết		Trong CDNS	Xổ số kiến thiết										
15	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Bình Thành	181	181	-	-	-	7	7				174		
16	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn Cây Dương	95	95	-	-	-	7	7				88		
17	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Thạnh Xuân	193	193	-	-	-	7	7				186		
18	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Tân Phú Thạnh	176	176	-	-	-	7	7				169		
19	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Đông Phước	155	155	-	-	-	7	7				148		
20	Kho Quân khí (giai đoạn 2) - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	591	-	-	-	591	414	-	-	-	414	177		
21	Sửa chữa Doanh trại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang	512	-	-	-	512	322	-	-	322	190			
22	Nâng cấp, sửa chữa Ban CHQS xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (giai đoạn 2)	200	200				1.407	1.407					1.207	
23	Ban CHQS phường Vĩnh Tường	40	40				-	-				40		
24	Ban CHQS xã Long Bình	40	40				-	-				40		
X	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang	7.926	7.926	-	-	-	7.129	7.129	-	-	-	797	-	
1	San lấp mặt bằng đường số 2, đường số 3, khu xử lý nước và rác thải; Khu thực nghiệm trình diễn cây trồng cạn và vi sinh; Xây dựng trụ sở tạm (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	42	42				-	-				42		
2	Xây dựng đường số 2 và đường số 3 (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	3.723	3.723				3.322	3.322				401		
3	Xây dựng đường dây trung, hạ thế và trạm biến áp thuộc Khu Trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang	4.161	4.161				3.807	3.807				354		
XI	Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng	4.907	600	-	-	4.307	4.907	188	-	-	4.719	600	600	
1	Mở rộng, nâng cấp đường và cầu vào Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng (đoạn từ khoảnh 15 đến Trạm Gò Lức 1,2km)	4.307				4.307	4.719				4.719		412	
2	Dự án dời đất, di dời dân từ Khu bảo vệ nghiêm ngặt ra khu sản xuất	600	600				-					600		
3	Dự án Hoàn thiện khu tái định cư Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng	-					102	102					102	

HẬU GIANG



Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2021
(Kèm theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Thời gian khởi công, thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021								Kế hoạch vốn năm 2021 điều chỉnh, bổ sung						Giảm	Tăng	Ghi chú	
			TMDT		Ngân sách địa phương						Ngân sách địa phương									
			Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn Gân đđ NSDP	Tổng số	Cân đđ ngân sách	Xã số kiến thiết	Tiền sử dụng đđ	Thu vượt tiền sử dụng đđ năm 2020	Thu vượt XSKT năm 2020	Tổng số	Cân đđ ngân sách	Xã số kiến thiết	Tiền sử dụng đđ	Thu vượt tiền sử dụng đđ năm 2020				Thu vượt XSKT năm 2020
TỔNG SỐ				507.773	451.288	254.465	58.484	184.189	-	10.563	1.229	254.465	58.484	184.189	-	10.563	1.229	52.750	52.750	
A	Hỗ trợ khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (5% trong tổng số vốn CDNS)					22.984	22.984					8.000	8.000					14.984		
B	Vốn chuẩn bị đầu tư dự án khởi công mới năm 2022											5.043	309	4.728			15			5.043
C	Thực hiện dự án		507.773	451.288	231.481	35.500	184.189	-	10.563	1.229	241.422	50.184	179.461	-	10.563	1.214	37.766	47.707		
	Cấp Tỉnh quản lý		319.853	263.368	124.921	22.000	100.811	-	881	1.229	137.862	36.684	99.083	-	881	1.214	13.294	26.235		
1	Hàn Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh		208.917	208.917	105.811	5.000	100.811	-	-	-	104.083	5.000	99.083	-	-	-	13.050	11.322		
(2)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành xu năm 2021			32.229	32.229	7.174	-	7.174	-	-	6.024	-	6.024	-	-	-	1.150	-		
	Sửa chữa Khoa nội I, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hậu Giang	2020-2022	189/QĐ-SKHDT. 29/6/2020	7.442	7.442	3.887		3.887			3.837		3.837				50			
2	Trường Tiểu học Vị Thủy 1	2020-2022	292/QĐ-SKHDT. 31/10/2019	10.798	10.798	1.798		1.798			1.298		1.298				500			
3	Khu xử lý nước thải tập trung Cụm tiểu thủ công nghiệp thị xã Long Mỹ	2020-2022	403/QĐ-SKHDT. 31/12/2019	13.989	13.989	1.489		1.489			889		889				600			
(4)	Dự án khởi công mới năm 2021			168.688	168.688	98.637	5.000	93.637	-	-	98.059	5.000	93.059	-	-	-	11.200	11.322		
1	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở làm việc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Hậu Giang	2021-2023	07/QĐ-SKHDT. 15/01/2021	450	450	400		400			442		442					42		
2	Trường THPT Tân Phú	2021-2023	05/QĐ-SKHDT. 15/01/2021	2.000	2.000	1.500		1.500			1.880		1.880					380		
3	Trường THPT Hòa An	2021-2023	17/QĐ-SKHDT. 15/01/2021	10.000	10.000	6.000		6.000			6.900		6.900					900		
4	Trường THPT Tâm Vu	2021-2023	398/QĐ-SKHDT. 28/12/2020	5.000	5.000	3.000		3.000			4.000		4.000					1.000		
5	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hậu Giang	2021-2023	252/QĐ-UBND. 09/02/2021	21.328	21.328	12.237		12.237			9.837		9.837				2.400			
6	Cải tạo mở rộng bệnh viện chuyên khoa Tâm thần - Đa liệu tỉnh	2021-2023	57/QĐ-SKHDT. 09/02/2021	10.221	10.221	6.000		6.000			5.000		5.000				1.000			
7	Cải tạo mở rộng Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm tỉnh	2021-2023	254/QĐ-UBND. 09/02/2021	20.000	20.000	12.000		12.000			8.400		8.400				3.600			
8	Trường THPT Vĩnh Tường	2021-2023	260/QĐ-UBND. 09/02/2021	18.000	18.000	12.000		12.000			11.000		11.000				1.000			
9	Trường THPT Châu Thành A	2021-2023	64/QĐ-SKHDT. 19/02/2021	9.000	9.000	5.000		5.000			6.000		6.000					1.000		
10	Trường THPT Phú Hữu	2021-2023	63/QĐ-SKHDT. 19/02/2021	14.990	14.990	10.000		10.000			8.000		8.000				2.000			
11	Trường THPT Trường Long Tây	2021-2023	61/QĐ-SKHDT. 09/02/2021	9.200	9.200	5.000		5.000			6.000		6.000					1.000		
12	Trường THPT Long Mỹ	2021-2023	259/QĐ-UBND. 09/02/2021	18.000	18.000	12.000		12.000			11.000		11.000				1.000			
13	Trường THPT Vị Thủy	2021-2023	59/QĐ-SKHDT. 09/02/2021	7.000	7.000	3.500		3.500			4.500		4.500					1.000		
14	Trường PTDT Nội trú Hím Lam	2021-2023	56/QĐ-SKHDT. 09/02/2021	3.500	3.500	2.000		2.000			3.000		3.000					1.000		
15	Trung tâm bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tàn tật tỉnh Hậu Giang, loại mục: Nhà y tế, nhà lưu giữ trẻ côi và các hạng mục phụ trợ	2021-2023	21/QĐ-SKHDT. 15/01/2021	14.999	14.999	5.000	5.000				10.000	5.000	5.000					5.000		
16	Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến thắng Chương Thiện: Sơn lai và xử lý chống lún tam cấp nhà trưng bày, công hàng rào, nhà làm việc, nhà bảo vệ và bảo quản các hiện vật trưng bày ngoài trời (xe tăng, máy bay, súng, đạn...). thay mới hệ thống đèn chiếu sáng, tường thêm cây kiếng.	2021-2023	230/QĐ-SKHDT. 30/6/2021	5.000	5.000	3.000		3.000			2.100		2.100				900			
11	Vấn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh			18.840	18.840	2.881	2.000	-	-	881	-	9.652	9.000	-	-	652	-	229	7.000	
(2)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2021			2.840	2.840	881	-	-	-	881	-	652	-	-	652	-	229	-		
1	Xây dựng Trục liên thông văn bản và hệ thống liên kết quản lý văn bản với phần mềm dịch vụ công	2019-2021	279/QĐ-SKHDT. 30/09/2020	2.840	2.840	881				881		652		652			229			
(4)	Dự án khởi công mới năm 2021			16.000	16.000	2.000	2.000	-	-	-	-	9.000	9.000	-	-	-	-	7.000		
1	Xây dựng hệ thống phòng họp không giấy	2021-2023	272/QĐ-SKHDT. 30/7/2021	7.000	7.000	1.000	1.000				5.000	5.000						4.000		



STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công, thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021						Kế hoạch vốn năm 2021 điều chỉnh, bổ sung				Giảm	Tăng	Ghi chú					
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Ngân sách địa phương						Ngân sách địa phương										
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn Cân đối NSDP	Trong đó:						Trong đó:										
						Tổng số	Cân đối ngân sách	Xả số kiến thiết	Tiền sử dụng đất	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020	Thu vượt XSKT năm 2020	Tổng số	Cân đối ngân sách	Xả số kiến thiết				Tiền sử dụng đất	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020	Thu vượt XSKT năm 2020		
(4)	Dự án khởi công mới năm 2021			9.700	9.700	4.600	-	4.600	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-				
1	Nâng cấp, sửa chữa nhà bia xã Vĩnh Tường	2021-2023	4424/QĐ-UBND, 07/12/2020	240	240	240	-	240	-	-	-	-	-	-	-	-	-	115	127			
2	Nâng cấp, sửa chữa nhà bia xã Vị Thanh	2021-2023	4425/QĐ-UBND, 07/12/2020	500	500	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	27	Dự án Quyết toán hoàn thành			
3	Nâng cấp, sửa chữa nhà bia xã Vị Thủy	2021-2023	4426/QĐ-UBND, 07/12/2020	500	500	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	52			
4	Nâng cấp, bia tường niệm anh hùng liệt sỹ	2021-2023	4427/QĐ-UBND, 07/12/2020	700	700	600	-	600	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	63			
5	Trường Mẫu giáo Vị Đông	2021-2023	4435/QĐ-UBND, 07/12/2020	2.760	2.760	2.660	-	2.660	-	-	-	-	-	-	-	-	-	82	Dự án Quyết toán hoàn thành			
6	Ôs Nhà văn hóa các ấp thị trấn Nàng Mau	2021-2023	4440/QĐ-UBND, 07/12/2020	5.000	5.000	300	-	300	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6	Dự án Quyết toán hoàn thành			
V	UBND huyện Phụng Hiệp			9.000	9.000	1.265	-	1.265	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	12			
(3)	Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021			8.500	8.500	865	-	865	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	30	30		
1	Trường Tiểu học Hiệp Hưng 3	2020 - 2022	6692/QĐ-UBND, 28/10/2019	8.500	8.500	865	-	865	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	30	Do quyết toán giảm		
(4)	Dự án khởi công mới năm 2021			500	500	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	30		
1	NCSC Nhà văn hoá ấp Hòa Phụng B	2021-2023	7595/QĐ-UBND 7/12/2020	500	500	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	30		
VI	UBND huyện Châu Thành A			59.874	59.874	34.700	-	34.700	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9.000	9.000	
(4)	Dự án khởi công mới năm 2021			59.874	59.874	34.700	-	34.700	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9.000	9.000	
1	Trường Tiểu học Ngô Quyền	2021-2023	4636/QĐ-UBND, 07/12/2020	14.900	14.900	8.000	-	8.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9.000	9.000
2	Mua sắm bàn, ghế, trang thiết bị phục vụ giảng dạy các trường trên địa bàn huyện	2021-2023	4634/QĐ-UBND, 07/12/2020	4.200	4.200	3.000	-	3.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2.750
3	Hội trường Trường THCS thị trấn Cái Tắc	2021-2023	4637/QĐ-UBND, 07/12/2020	7.000	7.000	5.000	-	5.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.120
4	Nâng cấp sửa chữa Trường Tiểu học thị trấn Rạch Gỏi B	2021-2023	4639/QĐ-UBND, 07/12/2020	1.500	1.500	1.300	-	1.300	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.860
5	Trường THCS Nhơn Nghĩa A	2021-2023	4635/QĐ-UBND, 07/12/2020	9.900	9.900	4.000	-	4.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	185
6	Nâng cấp Trường THCS Trường Long A	2021-2023	4638/QĐ-UBND, 07/12/2020	1.500	1.500	1.400	-	1.400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3.000
7	Trường Mầm non Anh Đào	2021-2023	524/QĐ-UBND, 16/03/2021	20.874	20.874	12.000	-	12.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	85
																						9.000





Phụ lục III

BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 (lần 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn năm 2021		Tăng	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó:		
					Thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng)		
	Tổng số		48.197	1.945	1.945	1.945	
	UBND thành phố Vị Thanh		48.197	1.945	1.945	1.945	
	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016 - 2020		48.197	1.945	1.945	1.945	
1	Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng)	820/QĐ-UBND, 08/4/2013; 1140/QĐ-UBND, 27/7/2018	48.197	1.945	1.945	1.945	